

Số: 2055/BC-VHTC

Hạ Long, ngày 20 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2022)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên Công ty niêm yết:** Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tổ 6 khu 3, phường Hà Tu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- **Điện thoại:** 0203 3835169; **Fax:** 0203 3836120.
- **Website:** www.hatucoal.vn; **Email:** thanhatu@hatucoal.vn.
- **Vốn điều lệ:** 245.690.520.000 đồng (Hai trăm bốn mươi năm tỷ, sáu trăm chín mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).
- **Mã chứng khoán:** THT.
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	25/4/2022	<p>Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Đại hội ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2022 khi điều kiện thay đổi.2. Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Báo cáo của BKS về Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021.3. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 20224. Thông qua điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh- Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin5. Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty.6. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022 là 12%.7. Báo cáo hoạt động của HĐQT về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2021.8. Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động năm 2021 của BKS.9. Báo cáo mức thù lao năm 2021 cho các thành viên HĐQT và BKS; dự kiến mức thù lao, phụ cấp năm 2022 cho thành viên HĐQT, BKS.10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	03/3/2020	-
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	28/3/2019	-
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	12/4/2017	-
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	25/4/2022	-
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-
6	Nguyễn Anh Chung	TV HĐQT, TV Ban QLV	28/3/2019	25/4/2022
7	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	12/4/2017	25/4/2022

2. Các cuộc họp HĐQT trong 6 tháng năm 2022:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	22/22	100	
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	22/22	100	
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	22/22	100	
4	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	0/22	0	Miễn nhiệm 25/4/2022
5	Nguyễn Anh Chung	Thành viên HĐQT	16/22	72,7	Miễn nhiệm 25/4/2022
6	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	6/22	27,3	Bổ nhiệm 25/4/2022
7	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	6/22	27,3	Bổ nhiệm 25/4/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng năm 2022, HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc rà soát lại các quy chế đã ban hành và xây dựng sửa đổi và bổ sung một số quy chế để trình HĐQT xem xét phê duyệt và ban hành áp dụng cho phù hợp với các quy định của pháp luật và của TKV. Giám đốc điều hành Công ty đã trình HĐQT phê duyệt ban hành sửa đổi và bổ sung 07 Quy chế nhằm tăng cường quản lý Công ty; Đảng ủy, Công đoàn và

Giám đốc điều hành đã ký các Nghị quyết Liên tịch để thống nhất lãnh đạo điều hành trong các mặt hoạt động phong trào của CBCNV và người lao động của Công ty. Qua hoạt động giám sát. Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá:

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã trình HĐQT thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động theo hướng giảm lao động phục vụ phụ trợ, tăng cường và ưu tiên chế độ cho thợ có tay nghề bậc cao, ban hành lại các quy chế phù hợp với quy định của Nhà nước.

- Về công tác quản trị chi phí: Công ty đã tổ chức khoán chi phí theo năm và theo quý đến các Công trường, Phân xưởng và các đầu xe máy, thiết bị vận tải, nhằm tăng cường công tác quản lý và kiểm soát chi phí ngày một chặt chẽ, tăng hiệu quả huy động sử dụng máy móc thiết bị.

- Công tác Đầu tư XD/CB có trọng tâm, trọng điểm nhằm tiết kiệm đầu tư và phát huy hiệu quả đầu tư. Công tác Đầu tư xây dựng của Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty.

- Công tác an toàn, bảo vệ an ninh trật tự, quản lý tài nguyên ranh giới mỏ: Tình hình ANTT trong 6 tháng đầu năm 2022 được tiếp tục duy trì ổn định. Công ty đã xây dựng phương án bảo vệ, xây dựng Quy trình xử lý vụ việc vi phạm tài nguyên ranh giới Mỏ và các văn bản tiếp tục tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ tài sản, tài nguyên ranh giới Mỏ.

Đánh giá chung:

- Trong 6 tháng năm 2022, Ban Giám đốc đã điều hành SXKD và các mặt hoạt động khác của Công ty đảm bảo đúng pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Kết quả 6 tháng đầu năm 2022, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn TKV, đồng thời Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: (Không có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo 6 tháng năm 2022):

Trong 6 tháng năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 23 phiên họp, ban hành 23 Nghị quyết và 31 Quyết định. (Chi tiết tại Phụ lục số 1 kèm theo).

III. Hoạt động của Ban kiểm soát: (Báo cáo 6 tháng năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	26/4/2021	Cử nhân kinh tế
2	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	25/4/2016	Cử nhân Kế toán, kiểm toán; Cử nhân Luật
3	Ngô Duy Đà	Thành viên	25/4/2022	CN Khai thác mỏ

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Lương Anh	03/03	100%	100%	
2	Phạm Thị Lan Hương	03/03	100%	100%	
3	Ngô Duy Đà	02/03	66%	100%	Bỏ nhiệm từ 25/4/2022
4	Lương Xuân Hùng	02/03	66%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 25/4/2022

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Hoạt động của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 Ban kiểm sát Công ty đã tiến hành họp 03 lần: Cuộc họp lần thứ nhất tiến hành vào ngày 18/4/2022 để thống nhất các nội dung báo cáo của ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Các cuộc họp tiếp theo được thực hiện tại kỳ kiểm soát các hoạt động quản lý của Công ty, thống nhất các nội dung biên bản kiểm soát và soát xét các hoạt động của Công ty 6 tháng đầu năm 2022. Các thành viên ban kiểm soát tham dự họp đầy đủ các cuộc họp

Trong 6 tháng đầu năm 2022, BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT;
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận của Công ty;
- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

Sau các đợt kiểm soát, Ban kiểm soát đều có biên bản làm việc và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo các Chế độ của Nhà nước, quy định của pháp luật, của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

3.2 Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

6 tháng đầu năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết đưa ra nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của Công ty để tiết kiệm chi phí, sản xuất kinh doanh có lãi, đảm bảo hoàn thành kế hoạch, mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các Cổ đông.

HĐQT Công ty đã thực hiện theo quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin và các quy định của Pháp luật.

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

6 tháng đầu năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 23 phiên, ban hành 23 nghị quyết với các nội dung chủ yếu: Ban hành các quy chế quản lý sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế: Quy chế quản lý công nợ; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế huy động vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính; Quy chế quản lý sử dụng tài sản cố định; Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định của chủ sở hữu; Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động; Quy chế quản lý lao động tiền lương và thu nhập công tác quy hoạch, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ quản lý của Công ty. HĐQT đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt cho SXKD của Công ty.

3.3 Về hoạt động của Ban giám đốc điều hành:

6 tháng đầu năm 2022, Ban giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban giám đốc thực hiện quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD, thực hiện các biện pháp quản lý tài chính, tái cơ cấu lao động, áp dụng giải pháp kỹ thuật công nghệ và tổ chức sản xuất phù hợp với phương án kỹ thuật, khai thác có hiệu quả, chỉ đạo thực hiện các biện pháp quản lý nâng cao năng suất thiết bị, xe máy góp phần cùng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2022. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty như sau :

- Sản lượng đất bóc CBSX đạt: 21.115/44.000 ngàn m³, bằng 48% kế hoạch năm.
 - Than nguyên khai đạt: 1.387/2.500 ngàn tấn, bằng 55,7% kế hoạch năm.
 - Than sạch sản xuất đạt: 1.105/2.028 ngàn tấn, bằng 54,5% kế hoạch năm.
 - Than tiêu thụ đạt tổng số: 1.385/2.528 ngàn tấn, bằng 54,8% kế hoạch năm.
- Trong đó: Than sạch đạt 1.156/2.028 ngàn tấn, bằng 57% kế hoạch năm; Than nguyên khai sơ tuyển đạt 229/500 ngàn tấn, bằng 45,8% kế hoạch năm.
- Doanh thu than đạt: 2.235.164/3.826.489 trđ, bằng 58,4% kế hoạch năm.
 - Lợi nhuận đạt: 18.050/30.260 trđ, bằng 59,6% kế hoạch năm
 - Lao động bình quân: 1.839/2.006 người, bằng 91,7% kế hoạch năm.
 - Tiền lương bình quân: 11.579/9.746 trđ/ng-th, bằng 118,8% kế hoạch.

3.4 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác :

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Để bám sát tình hình SXKD, BKS cũng đã chủ động tổ chức làm việc và trao đổi với HĐQT và Ban Giám đốc để kịp thời nắm bắt về hoạt động quản trị, kiểm soát tài chính và tình hình triển khai phương án SXKD. Quá trình kiểm tra rà soát, BKS đánh giá HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty đều được triển khai một cách minh bạch, tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật. Các phòng ban trong Công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát góp phần để hoạt động của Công ty càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt 6 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về sự vi phạm của HĐQT và Ban giám đốc điều hành.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có



Handwritten mark or signature.

IV. Ban điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Quang Quảng	04/12/1980	Thạc sỹ quản lý Cử nhân kinh tế	15/01/2020	
2	Ông: Trần Quốc Toàn	06/11/1978	Kỹ sư khai thác Cử nhân kinh tế	21/02/2018	
3	Ông: Đặng Văn Tĩnh	02/05/1975	Kỹ sư cơ khí ô tô Kỹ sư khai thác Cử nhân kinh tế	09/06/2012	09/6/2022
4	Ông: Lam Anh Tuấn	17/09/1980	Kỹ sư khai thác	01/02/2019	

V. Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Hà Thị Diệp Anh	29/07/1972	Cử nhân kinh tế	01/11/2014

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:**1. Thành viên HĐQT, Giám đốc, các phó giám đốc:**

Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ của Tập đoàn và các Công ty con tại Trường quản trị kinh doanh của Tập đoàn TKV nhằm bổ sung và nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động SXKD của Công ty.

2. Thư ký Công ty:

Thư ký Công ty kiêm là Người phụ trách quản trị Công ty, người được uỷ quyền công bố thông tin của Công ty thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành đề tư vấn pháp luật và quản trị cho hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2022, thư ký đã tham dự các hội nghị, lớp học sau: (i) Hội nghị các tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSD năm 2022 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam tổ chức ngày 28/6/2022; (ii) Hội nghị tiếp xúc giữa Phòng quản lý niêm yết Sở GDCK Hà Nội với các công ty Cổ phần ngành than ngày 29/6/2022; (ii) Lớp đào tạo hệ thống quản lý thông tin của Công ty do Sở GDCK Hà Nội tổ chức ngày 30/6/2022.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết 6 tháng năm 2022 và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Chi tiết tại Phụ lục số 2 kèm theo)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Chi tiết tại Phụ lục số 3 kèm theo)

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát (Không có)

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *(Chi tiết tại Phụ lục số 3 kèm theo)*

4.2 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của Thành viên HĐQT, TV BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành (Không có)

4.3 Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với TV HĐQT, TV BKS, Giám đốc điều hành: *(Không có)*

5. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

a. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết tại Phụ lục số 4 kèm theo)

b. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: *(Không có)*

6. Các vấn đề vẫn lưu ý khác:

- Không có các vấn đề cần lưu ý./.

Nơi nhận:

- UBCKNN *(qua hệ thống CBTT)*;
- Sở GD&ĐT Hà Nội *(bản chính)*;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban giám đốc;
- Phòng CV đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành



Phụ lục số 1

CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 2055/BC-VHTC, ngày 20/7/2022 của HĐQT)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	146/BB-VHTC 146/NQ-VHTC	12/01/2022	1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 07/TTr-VHTC ngày 04/01/2022 của Giám đốc Công ty “Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”. 2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 06/TTr-VHTC ngày 04/01/2022 của Giám đốc “V/v Phê duyệt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022”. 3. HĐQT xem xét tờ trình số 28/TTr-VHTC ngày 05/01/2022 của Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022; 4. HĐQT xem xét nội dung các báo cáo : Báo cáo về kết quả PHKD, quản lý chi phí năm 2021, dự kiến phương án điều hành Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty; xem xét Báo cáo của Người đại diện phần vốn tại Công ty quý IV và năm 2021; xem xét Báo cáo ĐU công ty quý IV năm 2021 theo Quy chế phối hợp; Báo cáo xin chủ trương bổ nhiệm cán bộ 5. HĐQT xem xét báo cáo triển khai công tác quản lý	100%
2	147/BB-VHTC 147/NQ-VHTC	14/01/2022	1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 103/TTr-VHTC ngày 12/01/2022 của Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022;	100%
3	148/BB-VHTC 148/NQ-VHTC	17/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 50/TTr-VHTC ngày 07/01/2022 về việc thông qua nội dung chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 51/TTr-VHTC ngày 07/01/2022 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị thông qua ký hợp đồng giao dịch năm 2022;	100%
4	150/BB-VHTC 150/NQ-VHTC	20/01/2022	1. HĐQT xem xét báo cáo triển khai các văn bản của TKV và một số mặt quản lý của Công ty theo thẩm quyền - Công văn số 245/TKV-TCNS-ĐT ngày 17/01/2022 về việc báo cáo kiểm điểm trách nhiệm thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh - Công văn số 269/TKV-ĐT ngày 18/01/2022 về việc thông qua điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh	100%
5	151/BB-VHTC 151/NQ-VHTC	24/01/2022	1. HĐQT xem xét báo cáo số 263/BC-VHTC ngày 24/01/2022 của Giám đốc công ty v/v kiểm điểm các đơn vị, cá nhân liên quan đến điều chỉnh dự án BBD (theo Công văn số 245/TKV-TCNS-ĐT ngày 17/01/2022 về việc báo cáo kiểm điểm trách nhiệm thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh)	100%
6	152/BB-VHTC 152/NQ-VHTC	25/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 234/TTr-VHTC ngày 21/01/2022 của Giám đốc V/v Trình thẩm định điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh Công ty CP than Hà Tu-Vinacomin 2. HĐQT xem xét tờ trình số 235/TTr-VHTC ngày 21/01/2022 của Giám đốc về việc Phê duyệt đề cương dự toán	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh Công ty CP than Hà Tu-Vinacomin 3. HĐQT xem xét tờ trình số 171/TTr-VHTC của Giám đốc Công ty “Về việc không thực hiện gói thầu số 12: Thiết bị phục vụ gia công phân tích mẫu than: Máy nghiền thô, máy nghiền tinh, lò đốt mẫu, tủ sấy mẫu, cân phân tích điện tử” thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021; 4. HĐQT xem xét báo cáo triển khai các văn bản của TKV giao cho Người đại diện phần vốn và một số mặt quản lý của Công ty theo thẩm quyền	
7	154/BB-VHTC 154/NQ-VHTC	27/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 309/TTr-VHTC ngày 27/01/2022 của Giám đốc v/v bổ nhiệm cán bộ 2. HĐQT xem xét tờ trình số 310/TTr-VHTC ngày 27/01/2022 của Giám đốc v/v bổ nhiệm lại, điều động và giao nhiệm vụ cho cán bộ quản lý	100%
8	155/BB-VHTC 155/NQ-VHTC	18/2/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 366/TTr-VHTC ngày 14/02/2022 của Giám đốc v/v đề nghị Hội đồng quản trị trình TKV thông qua kế hoạch trả nợ khối lượng năm trước bổ sung trong kế hoạch đầu tư năm 2022 2. HĐQT triển khai công tác quản lý	100%
9	156/BB-VHTC 156/NQ-VHTC	27/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 460/TTr-VHTC ngày 23/02/2022 “Về việc đề nghị điều chỉnh dự toán một số Gói thầu thuộc Kế hoạch dự toán thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin”; 2. HĐQT xem xét tờ trình 461/TTr-VHTC ngày 23/02/2022 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 44 Máy khoan D=250-300mm (01 máy) thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh 3. HĐQT xem xét báo cáo số 483/BC-VHTC ngày 25/02/2022 của Giám đốc công ty về việc giải quyết thủ tục để TKV tiếp nhận cán bộ; 4. HĐQT triển khai công tác quản lý theo thẩm quyền.	100%
10	157/BB-VHTC 157/NQ-VHTC	10/3/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 515/TTr-VHTC ngày 01/03/2022 của Giám đốc “V/v đề nghị Hội đồng quản trị phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022”; 2. HĐQT xem xét báo cáo 560/BC-VHTC ngày 03/3/2022 về việc giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; 3. HĐQT xem xét tờ trình số 543/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc “V/v thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin”; 4. HĐQT xem xét tờ trình số 626/TTr-VHTC ngày 09/3/2022 của Giám đốc “V/v thông qua Quy chế quản lý công tác vật tư”; 5. HĐQT triển khai công tác quản lý theo thẩm quyền	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	158/BB-VHTC 158/NQ-VHTC	11/3/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 662/TTr-VHTC ngày 11/03/2022 của Giám đốc v/v thông qua BCTC sau kiểm toán và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021;</p> <p>2. HĐQT xem xét dự thảo Báo cáo của Người đại diện TKV tại Công ty về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty và thông qua dự thảo: Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty, để báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính.</p>	100%
12	159/BB-VHTC 159/NQ-VHTC	18/3/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 697/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc “Về việc thông qua đề trình TKV thông qua báo cáo nghiên cứu khả thi và chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022 - Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 706/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc “V/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Gói thầu số 44: Máy khoan $d=250\div 300\text{mm}$ (01 máy), thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh - Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin”.</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 726/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc Công ty “Về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin”.</p>	100%
13	160/BB-VHTC 160/NQ-VHTC	30/3/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 804/TTr-VHTC ngày 23/03/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 891/TTr-VHTC ngày 29/03/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt kế hoạch dự toán thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022 của Công ty;</p> <p>3. HĐQT xem xét các tờ trình ban hành các Quy chế nội bộ của Công ty: <i>(i) HĐQT xem xét tờ trình số 908/TTr-VHTC ngày 30/03/2022 của Giám đốc v/v Ban hành Quy chế tài chính</i> <i>(ii) HĐQT xem xét tờ trình số 611/TTr-VHTC ngày 08/3/2022 về thông qua ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định</i> <i>(iii) HĐQT xem xét tờ trình số 658/TTr-VHTC ngày 10/3/2022 về thông qua ban hành Quy chế quản lý công nợ</i> <i>(iv) HĐQT xem xét tờ trình số 659/TTr-VHTC ngày 10/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế Quy chế huy động, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính</i> <i>(v) HĐQT xem xét tờ trình số 544/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin</i> <i>(vi) HĐQT xem xét tờ trình số 545/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin</i></p> <p>4. HĐQT triển khai công tác quản lý tại công ty theo thẩm quyền.</p>	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	161/BB-VHTC 161/NQ-VHTC	06/4/2022 Tập trung	1. HĐQT xem xét tờ trình số 938/TTr-VHTC ngày 01/4/2022 của Giám đốc v/v luân chuyển cán bộ. 2. HĐQT xem xét tờ trình số 953/TTr-VHTC ngày 04/4/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt kế hoạch LCNT thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022 của Công ty. 3. HĐQT xem xét nội dung các báo cáo: Báo cáo về kết quả PHKD, quản lý chi phí quý I năm 2022, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2022 của Công ty; xem xét Báo cáo của Người đại diện phần vốn tại Công ty quý I năm 2022 gửi TKV; xem xét Báo cáo SXKD quý I năm 2022 của HĐQT gửi Đảng ủy công ty theo Quy chế phối hợp;	100%
15	162/BB-VHTC 162/NQ-VHTC	09/4/2022	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 922/TTr-VHTC ngày 01/4/2022 của Giám đốc “Về việc phê duyệt một số chỉ tiêu tài chính năm 2022”.	100%
16	163/BB-VHTC 163/NQ-VHTC	18/4/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 909/TTr-VHTC ngày 30/3/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bằng Danh; 2. HĐQT xem xét giới thiệu nhân sự để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027; 3. HĐQT triển khai công tác quản lý tại công ty theo thẩm quyền.	100%
			Nhiệm kỳ IV (2022- 2027)	
17	01/BB-VHTC 01/NQ-VHTC	25/4/2022	1. HĐQT họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) 2. HĐQT họp phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022- 2027)	100%
18	02/BB-VHTC 02/NQ-VHTC	05/5/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 1136/TTr-VHTC ngày 20/4/2022 của Giám đốc v/v thông qua phương án thanh lý, nhượng bán tài sản tại Xã Lộc Thắng, Huyện Bảo Lâm, Tỉnh Lâm Đồng 2. HĐQT xem xét tờ trình số 1286/TTr-VHTC ngày 29/4/2022 của Giám đốc về đề nghị điều chỉnh khối lượng gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than tại Quyết định số 109/QĐ-VHTC và phê duyệt bổ sung kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022 của Công ty 3. HĐQT xem xét tờ trình 1173/TTr-VHTC ngày 21/4/2022 về việc xin chủ trương đầu tư dự án đầu tư các thiết bị khai thác, vận tải công suất lớn và bổ sung chi phí chuẩn bị dự án trong kế hoạch đầu tư năm 2022 4. HĐQT xem xét kiến nghị của Ban kiểm soát tại Báo cáo 1080/BC-VHTC 5. HĐQT triển khai công tác quản lý	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	03/BB-VHTC 03/NQ-VHTC	09/5/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1335/TTr-VHTC ngày 06/5/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt kế hoạch Lựa chọn nhà thầu gói thầu chế biến sâu than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1314/TTr-VHTC ngày 05/5/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đầu tư xe tưới đường, đập bụi chuyên dụng.</p> <p>3. HĐQT xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính năm 2022</p>	100%
20	04/BB-VHTC 04/NQ-VHTC	09/6/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1607/TTr-VHTC ngày 03/6/2022 v/v của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1607/TTr-VHTC ngày 03/6/2022 v/v của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 1611/TTr-VHTC ngày 06/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính</p> <p>4. HĐQT xem xét báo cáo số 1625/TTr-VHTC ngày 07/6/2022 của Giám đốc v/v công tác cán bộ</p> <p>5. HĐQT xem xét báo cáo ngày 08/6/2022 của Giám đốc v/v xin chủ trương bổ nhiệm phó giám đốc công ty</p> <p>6. HĐQT triển khai công tác quản lý và xem xét ý kiến chỉ đạo của Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty triển khai một số văn bản của TKV</p>	100%
21	05/BB-VHTC 05/NQ-VHTC	16/6/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1697/TTr-VHTC ngày 14/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022</p>	100%
22	06/BB-VHTC 06/NQ-VHTC	27/6/2022	<p>1. HĐQT xem xét kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin.</p>	100%
23	07/BB-VHTC 07/NQ-VHTC	28/6/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1647/TTr-VHTC ngày 09/6/2022 về phê duyệt quỹ tiền thưởng Người quản lý công ty.</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1814/TTr-VHTC ngày 27/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022</p> <p>3. HĐQT triển khai một số công tác quản lý theo thẩm quyền. Xem xét dự thảo Báo cáo của HĐQT về hoạt động SXKD quý II và 6 tháng năm 2022 để gửi Đảng ủy Công ty theo đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 822/NQLT-ĐU-HĐQT và thư ký lưu hồ sơ theo quy định.</p>	100%
	QUYẾT ĐỊNH			
1	107/QĐ-VHTC	12/01/2022	Quyết định "V/v phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022"	
2	109/QĐ-VHTC	12/01/2022	Quyết định phê duyệt dự toán thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	
3	126/QĐ-VHTC	14/01/2022	Quyết định phê duyệt KH LCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	
4	488/QĐ-VHTC	25/2/2022	QĐ điều chỉnh dự toán một số gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	631/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quyết định bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022	
6	639/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quy chế quản lý công tác vật tư	
7	640/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	
8	877/QĐ-VHTC	30/3/2022	Quyết định phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021	
9	878/QĐ-VHTC	30/3/2022	QĐ ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập	
10	886/QĐ-VHTC	31/3/2022	QĐ ban hành Quy chế tài chính	
11	887/QĐ-VHTC	31/3/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch dự toán thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022	
12	904/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế huy động vốn (quy chế tài chính phát hành vào 31/12)	
13	905/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế quản lý nợ	
14	906/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định	
15	907/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	
16	908/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty CP Than Hà Tu	
17	982/QĐ-VHTC	06/4/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch LCNT gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022	
18	1145/QĐ-VHTC	25/4/2022	Quyết định trả thù lao HĐQT, BGD	
19	1146/QĐ-VHTC	25/4/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022	
20	1186/QĐ-VHTC	28/4/2022	Quyết định thành lập tổ thẩm định trực thuộc HĐQT	
21	1256/QĐ-VHTC	05/5/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh	
22	1257/QĐ-VHTC	05/5/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh khối lượng gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than tại QĐ số 109/QĐ-VHTC	
23	1285/QĐ-VHTC	06/5/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022	
24	1318/QĐ-VHTC	09/5/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thuộc kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022	
25	1330/QĐ-VHTC	11/5/2022	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xe tưới đường đập bụi chuyên dụng.	
26	1357/QĐ-VHTC	17/5/2022	Quyết định về việc chi trả cổ tức năm 2021	
27	1584/QĐ-VHTC	09/6/2022	Quyết định v/v công tác cán bộ (đ/c Đặng Văn Tĩnh)	
28	1672/QĐ-VHTC	20/6/2022	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022	
29	1673/QĐ-VHTC	20/6/2022	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022	
30	1681/QĐ-VHTC	21/6/2022	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính	
31	1720/QĐ-VHTC	28/6/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022	

Phụ lục số 2: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Kèm theo Báo cáo số **2055** /BC-VHT C ngày **20** tháng 7 năm 2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
1	Lê Thị Ngân				Đông xá - Vân đồn - Quảng Ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
2	Trần Thị Thanh Hương				SYD – Australia	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
3	Trần Tuấn Đạt				454- Trần phú-Cẩm thủy-Cẩm phả-Quảng ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
4	Trần Thanh Thảo				SYD – Australia	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
5	Trần Văn Chung				Du học tại SYD-ÚC	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
6	Trần Văn Thắng				Cẩm trung, cẩm phả, Quảng Ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
7	Lưu Hoàng Anh				Cẩm trung, cẩm phả, Quảng Ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
8	Phạm Thị Hợp				Cẩm trung, cẩm phả, Quảng Ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
9	Lê Hữu Ngân				Cẩm trung, cẩm phả, Quảng Ninh	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
10	Lê Thị Nuôi				Thôn Trung Nha, xã Minh Lãng, Vũ Thư, Thái Bình	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
11	Hoàng Anh				SYD – Australia	3/3/2020			NCLQ của người nội bộ
12	Nguyễn Văn Anh				Tổ 6, K2 Trần Hưng Đạo, TP Hạ Long, Quảng Ninh	1/6/2022			NCLQ của người nội bộ
13	Nguyễn Quang Quyển				Nhân Thắng- Gia Bình-Bắc Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
14	Nguyễn Thị Hoa				Nhân Thắng- Gia Bình-Bắc Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
15	Nguyễn Vĩnh Ngọc				Hạ Long- Quảng Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
16	Bùi Thị Lan				Hạ Long- Quảng Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
17	Nguyễn Thị Hồng Cẩm				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
18	Nguyễn Quang Tùng				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
19	Nguyễn Hồng Anh Thư				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
20	Nguyễn Thị Quyên				Vạn Ninh- Gia Bình- Bắc Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
21	Nguyễn Quang Quỳnh				Hạ Long- Quảng Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
22	Nguyễn Thị Quỳnh				Hạ Long- Quảng Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
23	Nguyễn Sỹ Huyện				Vạn Ninh- Gia Binh- Bắc Ninh	28/3/2019			NCLQ của người nội bộ
24	Vũ Thị Xuyên				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh.	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
25	Nguyễn Việt Thắng				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
26	Nguyễn Việt Thái				Tổ 12 Khu 4 P. Trần Hưng Đạo – Hạ Long – Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
27	Nguyễn Việt Thông				Tổ 56 Khu 4 Phường Hồng Gai – Hạ Long- Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
28	Đoàn Thị Phương				Nhà CT3A-KĐT Mỹ Đình 2 – P. Mỹ Đình 2 – Nam Từ Liêm – Hà Nội	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
29	Tô Thị Mai Anh				Tổ 12 Khu 4 P. Trần Hưng Đạo – Hạ Long – Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
30	Kim Thị Cẩm Vân				Tổ 56 Khu 4 Phường Hồng Gai – Hạ Long- Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
31	Nguyễn Việt Khánh				Nhà CT3A-KĐT Mỹ Đình 2 – P. Mỹ Đình 2 – Nam Từ Liêm – Hà Nội	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
32	Nguyễn Việt Bách				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
33	Vũ Đức Mẫu				Xóm 6 Thôn Các Đông – Thái Thượng – Thái Thụy – Thái Bình	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
34	Phạm Thị Mẫu				Xóm 6 Thôn Các Đông – Thái Thượng – Thái Thụy – Thái Bình	12/4/2017			NCLQ của người nội bộ
35	Đặng Văn Yên				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long Q.Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
36	Trần Thị Đã				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long Q.Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
37	Nguyễn Duy San				Tổ 3, khu 3, Hồng Hải, HL, QN	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
38	Vũ Thị Hợi				Tổ 3, khu 3, Hồng Hải, HL, QN	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
39	Nguyễn Bích Thủy				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long Q.Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
40	Đặng Gia Bảo				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long Q.Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
41	Đặng Phương Thảo				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long Q.Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
42	Đặng Thị An				Tổ 4, khu 4B- Hồng Hải- HL- QN	25/4/2022	25/4/2022		NCLQ của người nội bộ
43	Đặng Thị Bình				Tổ 4, p. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, H.Nội	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
44	Lê Minh Hiền				Tổ 4, khu 4B- Hồng Hải- HL- QN	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
45	Bùi Xuân Hiếu				Tổ 4, p. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, H.Nội	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
46	Phạm Xuân Hạ				Tô 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
47	Nguyễn Tiến Sách				Tân triều Thanh trị Hà nội	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
48	Nguyễn Mạnh Tuấn				Tô 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả,	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
49	Nguyễn Tiến Đạt				Tân triều Thanh trị Hà nội	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
50	Ngô Thị Giang				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
51	Phạm Thị Hiền				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
52	Phạm Thị Huệ				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
53	Phạm Mạnh Hùng				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
54	Phạm Hùng Mạnh				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
55	Trần Đại Nghĩa				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
56	Vũ Hồng Nam				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
57	Trịnh Thị Huệ				Tô 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
58	Nguyễn Thị Hoa				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
59	Lê Thị Hoa				Tuy Hòa- Phú Yên	25/4/2022			NCLQ của người nội bộ
60	Lương Thị Ngọc Bích				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
61	Trịnh Đắc Hòa				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
62	Trịnh Như Phương				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
63	Trịnh Minh Đức				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
64	Nguyễn Thị Lương Nga				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
65	Nguyễn Thạc Cương				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
66	Nguyễn Lương Vinh				Tổ 12 thị trấn Đông Anh Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
67	Vũ Thị Thu Giang				Tổ 12 thị trấn Đông Anh Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
68	Dương Tuấn Anh				Trung Yên- Trung Hoà- Cầu Giấy- HN	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
69	Nguyễn Hồng Quyên				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long- Quảng Ninh	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
70	Ngô Hà Phương				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long- Quảng Ninh	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
71	Ngô Phương Thảo				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long- Quảng Ninh	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
72	Ngô Xuân Lãng				Tổ 2, Khu 2, Hồng Gai, Hạ Long Quảng Ninh	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
73	Ngô Văn Điều				Khu 9, Tân Phong, Biên Hòa Đồng Nai	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
74	Ngô Văn Lượng				Hoàng Nam, Nghĩa Hưng, Nam Định	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
75	Phạm Thị Thu Hường				Tổ 2, Khu 2, Hồng Gai, Hạ Long Quảng Ninh	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
76	Bùi Thị Loan				Khu 9, Tân Phong, Biên Hòa Đồng Nai	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
77	Nguyễn Văn Khởi				Khu Trung 6, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
78	Nguyễn Thị Như				Khu Trung 6, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm Hà Nội	26/4/2021			NCLQ của người nội bộ
79	Phạm Huy Lô				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
80	Đặng Thị Tân				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
81	Đỗ Xuân Thanh				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
82	Phạm Thị Thơm				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
83	Đỗ Tiến Phương				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
84	Đỗ Thái Bình				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
85	Trịnh Thị Hoài				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
86	Đỗ Thị Thùy Trang				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
87	Phạm Thị Liễu				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
88	Đặng Viết Dục				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
89	Phạm Huy Nam				4, T1 Trường trung cấp Ktnv Card Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
90	Đinh Thị Hòa				4, T1 Trường trung cấp Ktnv Card Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
91	Phạm Huy Trung				Tổ 8, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
92	Nguyễn Thị Thu Hiền				Tổ 8, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
93	Bùi Thị Minh				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
94	Đỗ Thị Xanh				Tổ 13 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
95	Lê Trung Hậu				Tổ 13 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
96	Đỗ Đức Hiền				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
97	Nguyễn Thị Hiền				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
98	Đỗ Minh Đức				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
99	Đỗ Thị Tuyết Nhung				Tổ 8, khu 5, Hà Tu, Hạ Long, Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
100	Nguyễn Hồng Hữu				Tổ 8, khu 5, Hà Tu, Hạ Long, Quảng Ninh	25/4/2016			NCLQ của người nội bộ
101	Trần Quốc Dân				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
102	Trương Thị Trọng				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
103	Nguyễn Thúy Hà				Hồng Hải- Hạ Long - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
104	Trần Thị Hà Chi				Hồng Hải- Hạ Long - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
105	Trần Quốc Huy				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
106	Trần Thị Cẩm Dung				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
107	Trần Thị Thu Hương				Nam sơn - Nam Khê- Uông Bí- Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
108	Trần Thị Thu Anh				Đô Thị Mỹ Đình I - Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
109	Tạ Hồng Bộ				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
110	Nguyễn Văn Tạo				Nam sơn - Nam Khê- Uông Bí- Quảng Ninh	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
111	Trần Chiến Thắng				Đô Thị Mỹ Đình I - Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội	21/2/2018			NCLQ của người nội bộ
112	Lam Văn Vòng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
113	Lục Thị Hạt				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
114	Đình Viết Ngân				Tổ 1 Khu 2 Phường Hà Tu, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
115	Đình Thị Thu Hằng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
116	Lam Tiến Dũng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
117	Lam Tiến Duy				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
118	Lam Thúy Thanh				Tổ 27 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
119	Lam Thanh Thuận				Tổ 8a Khu 1 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
120	Nguyễn Duy Đức				Tổ 27 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
121	Nguyễn Tiến Hậu				Tổ 8a Khu 1 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh	1/2/2019			NCLQ của người nội bộ
122	Hà Văn Đạo				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
123	Đoàn Thị Lý				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
124	Lê Xuân Liệu				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
125	Lê Tự Quỳnh				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
126	Lê Phúc Chương				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
127	Hà Minh Nghĩa				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
128	Hà Thị Bách Diệp				Tổ 10 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
129	Lê Thị Minh Hoa				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long -Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
130	Phạm Minh Tuấn				Tổ 1 Khu 3 Trần Hưng Đạo, Hạ Long, Quảng Ninh	28/10/2014			NCLQ của người nội bộ
131	Nguyễn Văn Thuận				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
132	Nguyễn Ngọc Mai				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
133	Nguyễn Thu Hà				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
134	Nguyễn Thị Phương				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
135	Nguyễn Quang Trung				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
136	Đình Thị Hương				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ
137	Nguyễn Việt Hòa				Tổ 9- khu 6- phường Hà Tu- HL- QN	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan đến người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan đến người nội bộ	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến công ty
138	Nguyễn Thị Huyền				Tô 9- khu 6- phường Hà Tu- HL- QN	1/6/2020			NCLQ của người nội bộ



Phụ lục số 3:
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN &
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS
ĐANG LÀ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS TRONG THỜI GIAN 3 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 2055 /BC-VHTC, ngày 20 /7/2022 của HĐQT)

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV). (Bao gồm các Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn như: Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin; Công ty Kho vận Cẩm Phả - Vinacomin; Công ty TNHH MTV Môi trường- TKV)	Cổ đông lớn	Mã số DN: 5700100256 ; Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 226, đường Lê Duẩn, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Từ năm 2022 đến khi có thay đổi khác	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 25/4/2022	Hợp đồng mang tính nguyên tắc không có giá trị cụ thể. Đối với hợp đồng/ giao dịch có giá trị cụ thể, giá trị giao kết phải nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất. Giao dịch mua bán than 6 tháng năm 2022 đạt 2.237.579 triệu đồng	TKV Năm giữ 65% Vốn điều lệ của Công ty
2	Công ty Cổ phần Vật tư – TKV	Có cùng Chủ tịch HĐQT	Mã số DN: 5700100707 25/06/2010; Sở KH&ĐT Quảng Ninh.	Tổ 1, khu 2, Phường Hồng Hà Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Từ năm 2022 đến khi có thay đổi khác	Số 148/NQ-VHTC ngày 17/01/2022	HD nguyên tắc mua bán nhiên liệu, thực hiện 6 tháng là 226.029.007.309 đ; Mua, bán vật tư dầu nhờn, mỡ máy, tổng giá trị 16.427.604.688đ;	
3	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin	Có cùng CT HĐQT, TV BKS	Mã số DN: 0100101298 01/11/2004; Sở KH&ĐT Hà Nội	Tòa nhà Việt Á, Duy Tân, Cầu Giấy, HN	Từ năm 2020 đến khi có thay đổi khác	Số 148/NQ-VHTC ngày 17/01/2022	Phục vụ bữa ăn CN trong 03 năm 102.307.984.716 đ. Mua lớp, vật liệu là 19.863.250.000đ	

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH; Ngày cấp; Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty Cổ phần Than Mông Dương – Vinacomin	Có cùng Chủ tịch HĐQT	Mã số DN 5700101203 Sở KH&ĐT Quảng Ninh.	Phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		Số 148/NQ-VHTC ngày 17/01/2022	Chưa phát sinh giao dịch	
5	Công ty Cổ phần Than Đèo Nai- Vinacomin	Có Cùng TB kiểm soát	Mã số DN 5700101002 15/12/2019 Sở KH&ĐT Quảng Ninh.	Phường Cẩm Tây- TP Cẩm Phả- Quảng Ninh		Số 148/NQ-VHTC ngày 17/01/2022	Chưa phát sinh giao dịch	
6	Công ty Cổ phần Than Cọc 6- Vinacomin	Có Cùng TB kiểm soát	Mã số DN 5700101299 28/10/2016 Sở KH&ĐT Quảng Ninh.	Phường Cẩm Phú- Thành phố Cẩm Phả- Tỉnh Quảng Ninh		Số 148/NQ-VHTC ngày 17/01/2022	Chưa phát sinh giao dịch	

Phụ lục số 4 : DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Kèm theo Báo cáo số 2055 /BC-VHTC ngày 20 tháng 7 năm 2022

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Thế Thành		CT HĐQT		Yên Hoà- Cầu giấy- Hà Nội	15.969.844	65	Người đại diện phần vốn TKV
1.1	Lê Thị Ngân				Đông xá - Vân đồn - Quảng Ninh			Vợ
1.2	Trần Thị Thanh Hương				SYD – Australia			Con
1.3	Trần Tuấn Đạt				454- Trần phú-Cẩm thùy-Cẩm phá- Quảng ninh			Con
1.4	Trần Thanh Thảo				SYD – Australia			Con
1.5	Trần Văn Chung				Du học tại SYD-ÚC			Anh trai
1.6	Trần Văn Thắng				Cẩm trung, cẩm phá, Quảng Ninh			Em trai
1.7	Lưu Hoàng Anh				Cẩm trung, cẩm phá, Quảng Ninh			Chị dâu
1.8	Phạm Thị Hợp				Cẩm trung, cẩm phá, Quảng Ninh			Em dâu
1.9	Lê Hữu Ngân				Cẩm trung, cẩm phá, Quảng Ninh			Bố vợ
1.10	Lê Thị Nuôi				Thôn Trung Nha, xã Minh Lãng, Vũ Thư, Thái Bình			Mẹ vợ
1.11	Hoàng Anh				SYD – Australia			Con rể
1.12	Nguyễn Văn Anh				Tổ 6, K2 Trần Hưng Đạo, TP Hạ Long, Quảng Ninh			Con dâu
2	Nguyễn Quang Quảng		Quyền giám đốc		P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.			Người nội bộ
2.1	Nguyễn Quang Quyển				Nhân Thắng- Gia Bình-Bắc Ninh			Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Hoa				Nhân Thắng- Gia Bình-Bắc Ninh			Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Vĩnh Ngọc				Hạ Long- Quảng Ninh			Bố vợ
2.4	Bùi Thị Lan				Hạ Long- Quảng Ninh			Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Thị Hồng Cẩm				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.			Vợ
2.6	Nguyễn Quang Tùng				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.			Con đẻ
2.7	Nguyễn Hồng Anh Thư				P1611 toà C, Chung cư Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.			Con đẻ
2.8	Nguyễn Thị Quyên				Vạn Ninh- Gia Bình- Bắc Ninh			Em gái ruột
2.9	Nguyễn Quang Quỳnh				Hạ Long- Quảng Ninh			Em trai ruột
2.10	Nguyễn Thị Quỳnh				Hạ Long- Quảng Ninh			Em dâu

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Nguyễn Sỹ Huyền				Vạn Ninh- Gia Bình- Bắc Ninh			Em rể
3	Nguyễn Việt Thanh		Thành viên HĐQT-BTĐU		Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh.			Người nội bộ
3.1	Vũ Thị Xuyên				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh.			Vợ
3.2	Nguyễn Việt Thắng				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh			Anh ruột
3.3	Nguyễn Việt Thái				Tổ 12 Khu 4 P. Trần Hưng Đạo – Hạ Long – Quảng Ninh			Em ruột
3.4	Nguyễn Việt Thông				Tổ 56 Khu 4 Phường Hồng Gai – Hạ Long- Quảng Ninh			Em ruột
3.5	Đoàn Thị Phương				Nhà CT3A-KĐT Mỹ Đình 2 – P. Mỹ Đình 2 – Nam Từ Liêm – Hà Nội			Chị dâu
3.6	Tô Thị Mai Anh				Tổ 12 Khu 4 P. Trần Hưng Đạo – Hạ Long – Quảng Ninh			Em dâu
3.7	Kim Thị Cẩm Vân				Tổ 56 Khu 4 Phường Hồng Gai – Hạ Long- Quảng Ninh			Em dâu
3.8	Nguyễn Việt Khánh				Nhà CT3A-KĐT Mỹ Đình 2 – P. Mỹ Đình 2 – Nam Từ Liêm – Hà Nội			Con đẻ
3.9	Nguyễn Việt Bách				Ngõ 26, đường Vũ Văn Hiếu, P. Hà Tu, TP Hạ Long, Quảng Ninh			Con đẻ
3.10	Vũ Đức Mậu				Xóm 6 Thôn Các Đông – Thái Thượng – Thái Thụy – Thái Bình			Cha vợ
3.11	Phạm Thị Màu				Xóm 6 Thôn Các Đông – Thái Thượng – Thái Thụy – Thái Bình			Mẹ vợ
4	Đặng Văn Tĩnh		Thành viên HĐQT		Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Người nội bộ
4.1	Đặng Văn Yên				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Bố đẻ
4.2	Trần Thị Đà				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Duy San				Tổ 3, khu 3, Hồng Hải, HL, QN			Bố vợ
4.4	Vũ Thị Hợi				Tổ 3, khu 3, Hồng Hải, HL, QN			Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Bích Thủy				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Vợ
4.6	Đặng Gia Bảo				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Con đẻ
4.7	Đặng Phương Thảo				Tổ 1, khu 1A- Hồng Hà- Hạ Long- Q.Ninh			Con đẻ
4.8	Đặng Thị An				Tổ 4, khu 4B- Hồng Hải- HL- QN			Em ruột
4.9	Đặng Thị Bình				Tổ 4, p. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, H.Nội			Em ruột
4.10	Lê Minh Hiền				Tổ 4, khu 4B- Hồng Hải- HL- QN			Em rể
4.11	Bùi Xuân Hiếu				Tổ 4, p. Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, H.Nội			Em rể
5	Phạm Thị Hải		TV HĐQT		Tổ 5, khu 5A, phường Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.			Người nội bộ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Phạm Xuân Hạ				Tổ 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh			Bố đẻ
5.2	Nguyễn Tiến Sách				Tân triều Thanh trị Hà nội			Chồng
5.3	Nguyễn Mạnh Tuấn				Tổ 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả,			Con Trai
5.4	Nguyễn Tiến Đạt				Tân triều Thanh trị Hà nội			Con Trai
5.5	Ngô Thị Giang				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình			Con Dâu
5.6	Phạm Thị Hiền				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình			Chị gái
5.7	Phạm Thị Huệ				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình			Em gái
5.8	Phạm Mạnh Hùng				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình			Anh rể
5.9	Phạm Hùng Mạnh				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình			Em ruột
5.10	Trần Đại Nghĩa				Xã Yên Phong, Yên Mô, Ninh Bình			Anh rể
5.11	Vũ Hồng Nam				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình			Em rể
5.12	Trịnh Thị Huệ				Tổ 5, Khu 5A, Phường Cẩm Trung, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh			Em dâu
5.13	Nguyễn Thị Hoa				Xã Yên Nhân, Yên Mô, Ninh Bình			Em dâu
5.14	Lê Thị Hoa				Tuy Hòa- Phú Yên			Chị dâu
6	Nguyễn Thị Lương Anh		TBKS		Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội			Người nội bộ
6.1	Lương Thị Ngọc Bích				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên			Mẹ đẻ
6.2	Trịnh Đắc Hòa				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội			Chồng
6.3	Trịnh Như Phương				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội			Con đẻ
6.4	Trịnh Minh Đức				Tổ 21 phường Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội			Con đẻ
6.5	Nguyễn Thị Lương Nga				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên			Em ruột
6.6	Nguyễn Thạc Cường				Xóm số 6 phú lương Thái Nguyên			Em Rể
6.7	Nguyễn Lương Vinh				Tổ 12 thị trấn Đông Anh Hà Nội			Em ruột
6.8	Vũ Thị Thu Giang				Tổ 12 thị trấn Đông Anh Hà Nội			Em dâu
6.9	Dương Tuấn Anh				Trung Yên- Trung Hoà- Cầu Giấy- HN			Con rể
7	Ngô Duy Đà		TV BKS		Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long Quảng Ninh			Người nội bộ
7.1	Nguyễn Hồng Quyên				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long- Quảng Ninh			Vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Ngô Hà Phương				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long - Quảng Ninh			Con đẻ
7.3	Ngô Phương Thảo				Tổ 54C, khu 6b, Hà Phong - Hạ Long - Quảng Ninh			Con đẻ
7.4	Ngô Xuân Lãng				Tổ 2, Khu 2, Hồng Gai, Hạ Long - Quảng Ninh			Anh ruột
7.5	Ngô Văn Điều				Khu 9, Tân Phong, Biên Hòa Đồng Nai			Em ruột
7.6	Ngô Văn Lượng				Hoàng Nam, Nghĩa Hưng, Nam Định			Em ruột
7.7	Phạm Thị Thu Hường				Tổ 2, Khu 2, Hồng Gai, Hạ Long - Quảng Ninh			Chị dâu
7.8	Bùi Thị Loan				Khu 9, Tân Phong, Biên Hòa Đồng Nai			Em dâu
7.9	Nguyễn Văn Khởi				Khu Trung 6, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm Hà Nội			Bố vợ
7.10	Nguyễn Thị Như				Khu Trung 6, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm Hà Nội			Mẹ vợ
8	Phạm Thị Lan Hương		TV BKS		Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	3000		Người nội bộ
8.1	Phạm Huy Lô				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh			Bố đẻ
8.2	Đặng Thị Tân				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh			mẹ đẻ
8.3	Đỗ Xuân Thanh				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Bố chồng
8.4	Phạm Thị Thơm				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Mẹ chồng
8.5	Đỗ Tiến Phương				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Chồng
8.6	Đỗ Thái Bình				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Con trai
8.7	Trịnh Thị Hoài				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Con dâu
8.8	Đỗ Thị Thùy Trang				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Con gái
8.9	Phạm Thị Liễu				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh			Chị gái
8.10	Đặng Việt Dục				Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu TP Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh			Anh rể
8.11	Phạm Huy Nam				4, T1 Trường trung cấp Ktnv Card Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Em trai
8.12	Đinh Thị Hòa				4, T1 Trường trung cấp Ktnv Card Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Em dâu
8.13	Phạm Huy Trung				Tổ 8, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
8.14	Nguyễn Thị Thu Hiền				Tổ 8, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
8.15	Bùi Thị Minh				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Chị dâu
8.16	Đỗ Thị Xanh				Tổ 13 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Chị chồng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.17	Lê Trung Hậu				Tổ 13 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Anh rể
8.18	Đỗ Đức Hiền				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Em chồng
8.19	Nguyễn Thị Hiền				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Em dâu
8.20	Đỗ Minh Đức				Tổ 3 khu 9 phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			Em chồng
8.21	Đỗ Thị Tuyết Nhung				Tổ 8, khu 5, Hà Tu, Hạ Long, Quảng Ninh			Em chồng
8.22	Nguyễn Hồng Hữu				Tổ 8, khu 5, Hà Tu, Hạ Long, Quảng Ninh			Em rể
9	Trần Quốc Toàn		Phó giám đốc		Hồng Hải- Hạ Long - Quảng Ninh	120		Người nội bộ
9.1	Trần Quốc Dân				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh			Cha
9.2	Trương Thị Trọng				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh			Mẹ
9.3	Nguyễn Thúy Hà				Hồng Hải- Hạ Long - Quảng Ninh			Vợ
9.4	Trần Thị Hà Chi				Hồng Hải- Hạ Long - Quảng Ninh			Con
9.5	Trần Quốc Huy				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh			Con
9.6	Trần Thị Cẩm Dung				Quang Hanh- Cẩm Phả - Quảng Ninh			Chị ruột
9.7	Trần Thị Thu Hương				Nam sơn - Nam Khê- Uông Bí- Quảng Ninh			Chị ruột
9.8	Trần Thị Thu Anh				Đô Thị Mỹ Đình I - Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội			Em ruột
9.9	Tạ Hồng Bộ				Quang Hanh- Cẩm Phả -Quảng Ninh			Anh rể
9.10	Nguyễn Văn Tạo				Nam sơn - Nam Khê- Uông Bí- Quảng Ninh			Anh rể
9.11	Trần Chiến Thắng				Đô Thị Mỹ Đình I - Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội			Em rể
10	Lam Anh Tuấn		Phó giám đốc		Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Người nội bộ
10.1	Lam Văn Vòng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Cha
10.2	Lục Thị Hạt				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Mẹ
10.3	Đình Viêt Ngân				Tổ 1 Khu 2 Phường Hà Tu, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Cha vợ
10.4	Đình Thi Thu Hằng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Vợ
10.5	Lam Tiến Dũng				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Con
10.6	Lam Tiến Duy				Tổ 28 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Con
10.7	Lam Thúy Thanh				Tổ 27 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Em ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.8	Lam Thanh Thuận				Tổ 8a Khu 1 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Em ruột
10.9	Nguyễn Duy Đức				Tổ 27 Khu 3 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Em rể
10.10	Nguyễn Tiến Hậu				Tổ 8a Khu 1 Phường Hà Phong, TP Hạ Long- Quảng Ninh			Em rể
11	Hà Thị Diệp Anh		Kế toán trưởng		Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long - Quảng Ninh			Người nội bộ
11.1	Hà Văn Đạo				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long - Quảng Ninh			Cha
11.2	Đoàn Thị Lý				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long - Quảng Ninh			Mẹ
11.3	Lê Xuân Liệu				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long - Quảng Ninh			Chồng
11.4	Lê Tự Quỳnh				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long - Quảng Ninh			Con
11.5	Lê Phúc Chương				Tổ 4 khu 4D-Hồng Hải-Hạ Long - Quảng Ninh			Con
11.6	Hà Minh Nghĩa				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long - Quảng Ninh			Em ruột
11.7	Hà Thị Bách Diệp				Tổ 10 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long - Quảng Ninh			Em ruột
11.8	Lê Thị Minh Hoa				Tổ 9 khu 1B-Cao Thắng -Hạ Long - Quảng Ninh			Em dâu
11.9	Phạm Minh Tuấn				Tổ 1 Khu 3 Trần Hưng Đạo, Hạ Long, Quảng Ninh			Em rể
12	Nguyễn Phương Nhung		Người PTQT- UQ CBTT		Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai			Người nội bộ
12.1	Nguyễn Văn Thuận				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai			Chồng
12.2	Nguyễn Ngọc Mai				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai			Con
12.3	Nguyễn Thu Hà				Tổ 2- Khu 3- Phường Hồng Gai			Con
12.4	Nguyễn Thị Phương				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai			Mẹ
12.5	Nguyễn Quang Trung				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai			Em ruột
12.6	Đình Thị Hương				Tổ 10- khu 1- phường Hồng Gai			Em dâu
12.7	Nguyễn Việt Hòa				Tổ 9- khu 6- phường Hà Tu- HL- QN			Bố chồng
12.8	Nguyễn Thị Huyền				Tổ 9- khu 6- phường Hà Tu- HL- QN			Mẹ chồng